

# MỞ ĐẦU

## 1. Lý do chọn đề tài

1.1. Cuộc cách mạng khoa học và công nghệ; toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế đã làm thay đổi về mọi mặt trong đời sống của các quốc gia trên thế giới. Vấn đề nguồn nhân lực là một trong những vấn đề nổi bật nhất khi loài người bước vào thời đại phát triển mới. Đại hội IX của Đảng đã khẳng định: *“đáp ứng nhu cầu con người và nguồn nhân lực là nhân tố quyết định sự phát triển đất nước thời kì công nghiệp hóa, hiện đại hóa...”*. Giáo dục đóng vai trò rất lớn trong việc khơi dậy các tiềm năng của con người và tạo nên nguồn nhân lực chất lượng cao có đầy đủ những phẩm chất, giá trị và năng lực phù hợp với sự phát triển của xã hội. *“Nhà trường có các nhiệm vụ cốt lõi đó là: trang bị cho người học để họ biết cách sử dụng tâm trí một cách tốt nhất, biết suy nghĩ sâu sắc, có sự am hiểu và chuẩn bị để họ trở thành một công dân tốt, có nhân cách”*.

Theo phương pháp tiếp cận hoạt động – giá trị nhân cách, mọi hoạt động của con người đều diễn ra trong quan hệ xã hội thông qua quá trình tiếp thu hệ giá trị của cộng đồng, xã hội, tạo lập hệ giá trị của bản thân. Nhân cách chính là hệ thống các giá trị của mỗi người. Vì vậy, nghiên cứu giáo dục giá trị nói chung và giá trị sống nói riêng là yêu cầu cần thiết mang tính thời đại bởi *“Vấn đề giá trị là một vấn đề chiến lược... Hệ giá trị của con người, cộng đồng, quốc gia – dân tộc và của cả loài người vừa là biện pháp vừa là cứu cánh của các chiến lược phát triển”*.

1.2. Dự thảo chương trình giáo dục phổ thông mới đã xác định mục tiêu tổng quát của giáo dục là: *“Chương trình giáo dục phổ thông nhằm tạo ra những con người Việt Nam phát triển hài hòa về thể chất và tinh thần, phát huy cao độ tiềm năng của bản thân; có những phẩm chất cao đẹp: Yêu gia đình và quê hương, đất nước; nhân ái và khoan dung; trung thực và tôn trọng; tự lập và tự tin; có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng, đất nước và nhân loại; tôn trọng pháp luật và thực hiện nghĩa vụ đạo đức”*. Dự thảo chương trình giáo dục cũng đã xác định yêu cầu về phẩm chất cần đạt của học sinh phổ thông là *“Chương trình giáo dục phổ thông hình thành và phát triển cho học sinh những phẩm chất chủ yếu sau: yêu đất nước, yêu con người, chăm học, chăm làm, trung thực, trách nhiệm”*.

1.3. Trách nhiệm là một giá trị sống cần giáo dục cho học sinh, nhất là học sinh lứa tuổi trung học cơ sở. Giáo dục trách nhiệm cho học sinh lứa tuổi trung học cơ sở rất quan trọng, lứa tuổi học sinh trung học cơ sở là chuyển tiếp từ trẻ em sang người lớn, các em bắt đầu hình thành và phát triển tự ý thức. Do sự phát triển về thể lực, sự phát triển về trí tuệ cũng như tính xã hội hóa ngày càng cao, nhân cách của học sinh trung học cơ sở có những nét

phát triển mới, khác về chất so với lứa tuổi tiểu học. Một đặc điểm nhân cách nổi bật của lứa tuổi này là sự phát triển tự ý thức, quan tâm đến bản thân, đến những phẩm chất nhân cách của mình, các em đã bắt đầu xem xét mình, vạch cho mình một nhân cách tương lai, muốn hiểu biết mặt mạnh, mặt yếu trong nhân cách của mình,...điều đó đòi hỏi ý thức trách nhiệm của học sinh trung học cơ sở cao hơn so với lứa tuổi tiểu học để các em có những quyết định trách nhiệm và ý chí thực hiện trách nhiệm trong các vai trò của mình.

1.4. Trong giáo dục đạo đức cho con em (học sinh) lứa tuổi thiếu niên vì vậy càng trở nên khó khăn và cấp thiết. Vì thế cần có cách nhìn toàn diện biện chứng mối quan hệ giữa dạy chữ và dạy người; giữa gia đình, nhà trường và xã hội; giữa các lực lượng giáo dục trong nhà trường trong mối quan hệ với luật pháp của xã hội và sự tác động của kinh tế thị trường.

Giáo dục ý thức trách nhiệm cho học sinh lứa tuổi THCS là một trong những công việc góp phần nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức trong nhà trường.

1.5. Giáo dục rèn luyện tính trách nhiệm cho học sinh là trách nhiệm của toàn xã hội mà nhà trường giữ vai trò quan trọng, vì nhiệm vụ của trường học không chỉ truyền đạt kiến thức văn hóa xã hội mà còn giáo dục nhân cách, đức tính con người cho học sinh. Ở bất kỳ thời đại nào, việc giáo dục đạo đức cho thế hệ trẻ cũng là nhiệm vụ trung tâm của các nhà lãnh đạo và các thành viên xã hội. Trong nhà trường phải luôn chú trọng giáo dục cả đức lẫn tài cho học sinh. Điều này đã được Chủ tịch Hồ Chí Minh nhắc nhở: “Dạy cũng như học phải chú trọng cả tài lẫn đức. Đức là đạo đức cách mạng. Đó là cái gốc rất quan trọng.” Trong đó tính trách nhiệm cũng là một trong những phẩm chất đạo đức mà gia đình, nhà trường và xã hội cần trang bị cho các em.

Việc giáo dục, bồi dưỡng, rèn luyện các phẩm chất và năng lực nhằm giúp học sinh phát triển nhân cách một cách toàn diện là một quá trình lâu dài liên tục, diễn ra ở nhiều môi trường khác nhau, liên quan rất nhiều đến các mối quan hệ xã hội phức tạp. Vì thế, việc quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh nói riêng là đòi hỏi thực tế của nhà trường trong giáo dục nhân cách toàn diện cho học sinh. Cách làm giáo dục hiện nay nói chung, giáo dục trách nhiệm cho học sinh nói riêng còn thiên về truyền thống nâng cao nhận thức, mang tính giáo điều, chưa tạo cơ hội cho học sinh được trải nghiệm, suy ngẫm, lựa chọn và đánh giá các giá trị, cũng như rèn luyện, phát triển những hành vi, hành động tích cực. Vì vậy cần phải tìm biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh. Nhà trường cần thay đổi cách tiến hành giáo dục tính trách nhiệm như thế nào để có kết quả mong muốn.

1.6. Mộc Châu là huyện miền núi, cao nguyên và biên giới, nằm ở hướng Đông Nam của tỉnh Sơn La, cách Hà Nội 180 km về hướng Tây Bắc, diện tích tự nhiên là 1.081,66 km<sup>2</sup>, chiếm 7,49% diện tích của tỉnh Sơn La, đứng thứ 8 trong số 12 huyện, thành phố của tỉnh Sơn La. Huyện Mộc Châu có Quốc lộ 6, 43 đi qua, có chung đường biên giới với Việt Nam - Lào dài 40,6 km. Toàn huyện có 15 xã, thị trấn gồm 2 thị trấn (thị trấn Mộc Châu và thị trấn Nông Trường Mộc Châu) và 13 xã. Huyện Mộc Châu hiện nay có 02 trường Trung học cơ sở và 15 trường TH-THCS, 01 trường THCS-THPT. Các em học sinh trung học cơ sở tại các trường học trên địa bàn huyện có phẩm chất đạo đức tốt, được gia đình quan tâm rèn luyện và giáo dục, các em ở các xã vùng 3 (học sinh bán trú tại trường) được các thầy cô quan tâm giáo dục, chăm sóc. Tuy nhiên một số học sinh còn thiếu sự quan tâm giáo dục của gia đình, nhiều gia đình thì lại mãi lo làm ăn nên phó mặc việc giáo dục con cái cho nhà trường, trình độ dân trí còn thấp, nhiều phụ huynh lại quá nuông chiều con cái, dễ thỏa hiệp với những đòi hỏi vô lý của trẻ, có nhiều gia đình chỉ tập trung vào việc dạy kiến thức sách vở cho con mà quên mất việc giáo dục, dạy những kỹ năng cần thiết của cuộc sống. Những em học sinh được sinh ra trong gia đình gặp nhiều bất hạnh trong cuộc sống như cha mẹ bỏ nhau, cuộc sống nghèo khó, cha mẹ đi làm ăn xa... Thêm vào đó trong phương pháp giáo dục còn để lại nhiều lỗ hổng, sự kết hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội chưa nhịp nhàng, đồng bộ.

Xuất phát từ những lý do nêu trên, chúng tôi lựa chọn vấn đề “*Quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La*” làm đề tài luận văn của mình.

## **2. Mục đích nghiên cứu**

Nghiên cứu cơ sở lí luận và thực trạng về hoạt động giáo dục tính trách nhiệm và quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở Huyện Mộc Châu, luận văn đề xuất các biện pháp quản lý nâng cao hiệu quả hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu tỉnh Sơn La.

## **3. Khách thể và đối tượng nghiên cứu**

### **3.1. Khách thể nghiên cứu**

Hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Khách thể khảo sát: Chúng tôi tiến hành khảo sát 200 nghiệm thể; trong đó: 20 cán bộ hiệu trưởng, phó hiệu trưởng; quản lí và 100 giáo viên, 50 phụ huynh và 30 HS trường THCS trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

### **3.2. Đối tượng nghiên cứu**

Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

#### **4. Giải thuyết khoa học**

Kết quả hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La chưa cao. Nguyên nhân chủ yếu là công tác quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu hiệu quả chưa cao, các biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh chưa nhiều. Nếu có được biện pháp quản lý hợp lý thì kết quả hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu được nâng cao.

#### **5. Nhiệm vụ nghiên cứu**

5.1. Hệ thống hóa những vấn đề lí luận về quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở.

5.2. Khảo sát, phân tích và đánh giá thực trạng hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở ở huyện Mộc Châu, công tác quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở của hiệu trưởng các trường THCS, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

5.3. Đề xuất biện pháp quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

#### **6. Giới hạn phạm vi nghiên cứu**

##### **6.1. Về nội dung nghiên cứu**

Đề tài tập trung nghiên cứu về biện pháp quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

##### **6.2. Về đối tượng khảo sát**

Chúng tôi tiến hành khảo sát 10 cán bộ quản lí và 50 giáo viên, 100 phụ huynh và 100 HS thuộc một số trường THCS trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

##### **6.3. Về thời gian nghiên cứu, giới hạn đối tượng nghiên cứu**

Từ tháng 12 năm 2017 đến tháng 12 năm 2018

Các trường THCS trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

#### **7. Hệ thống các phương pháp nghiên cứu**

##### **7.1. Nhóm các phương pháp nghiên cứu lí thuyết**

Đề tài sử dụng các phương pháp: phân tích, tổng hợp, khái quát hóa, hệ thống hóa lí thuyết từ các tài liệu trong nước và nước ngoài về vấn đề quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở.

##### **7.2. Nhóm các phương pháp nghiên cứu thực tiễn**

- Phương pháp điều tra bằng bảng hỏi
- Phương pháp phỏng vấn sâu
- Phương pháp quan sát

- Phương pháp tổng kết kinh nghiệm

- Phương pháp chuyên gia

### **7. 3. Phương pháp thống kê toán học**

Đề tài sử dụng các công thức thống kê toán học để phân tích định lượng và định tính các kết quả nghiên cứu của luận văn với sự hỗ trợ của phần mềm tin học.

## **8. Đóng góp của đề tài**

### **8.1. Về khoa học**

Góp phần làm sáng tỏ lý luận về giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS nói chung và theo tiếp cận giá trị và kỹ năng sống nói riêng, giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS nhằm đảm bảo cho các em được trải nghiệm, đánh giá, lựa chọn giá trị để có niềm tin sống phải có trách nhiệm, ra quyết định có trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm của bản thân có kết quả.

### **8.2. Về thực tiễn**

Khảo sát, đánh giá được thực trạng tính trách nhiệm của học sinh THCS và quá trình giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS huyện Mộc Châu hiện nay. Kết quả khảo sát cho thấy phải thay đổi cách tiến hành giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh, từ đó đề xuất các biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS. Các trường THCS có thể vận dụng các biện pháp này để thay đổi cách triển khai giáo dục tính trách nhiệm cải thiện kết quả giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS. Kết quả nghiên cứu của luận văn có thể sử dụng làm tài liệu tham khảo cho cán bộ quản lý, giáo viên các trường THCS trên địa bàn huyện Mộc Châu nói riêng và các trường THCS nói chung.

## **9. Cấu trúc của đề tài**

Ngoài phần mở đầu, kết luận, khuyến nghị, danh mục tài liệu tham khảo, phụ lục, nội dung chính của luận văn được thể hiện ở 3 chương:

*Chương 1.* Cơ sở lý luận về quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở.

*Chương 2.* Thực trạng công tác giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở và quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở Huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

*Chương 3.* Biện pháp quản lý hoạt động giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

# **Chương 1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TÍNH TRÁCH NHIỆM CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ**

## **1.1. Tổng quan nghiên cứu vấn đề**

### **1.1.1. Những nghiên cứu về trách nhiệm**

### **1.1.2. Những nghiên cứu liên quan đến giáo dục tính trách nhiệm**

#### **1.1.2.1. Những nghiên cứu trên thế giới**

#### **1.1.2.2. Những nghiên cứu trong nước**

## **1.2 Một số khái niệm cơ bản**

### **1.2.1. Quản lý quản lý giáo dục**

#### **1.2.1.1. Quản lý**

- Quản lý vừa là khoa học, vừa là nghệ thuật trong việc điều khiển một hệ thống xã hội cả ở tầm vĩ mô và vi mô. Hoạt động quản lý là hoạt động cần thiết phải thực hiện khi những con người kết hợp với nhau trong các nhóm, các tổ chức nhằm đạt mục tiêu chung. Chính vì thế quản lý được hiểu bằng nhiều cách khác nhau và được định nghĩa ở nhiều khía cạnh khác nhau trên cơ sở những quan điểm và các cách tiếp cận khác nhau,

-Ngày nay hoạt động quản lý được định nghĩa rõ hơn: Quản lý là quá trình đạt đến mục tiêu của tổ chức bằng cách vận dụng các hoạt động (chức năng) kế hoạch hóa, tổ chức, chỉ đạo (lãnh đạo), và kiểm tra. Theo tác giả Trần Khánh Đức: “Quản lý là hoạt động có ý thức của con người nhằm định hướng, tổ chức, sử dụng các nguồn lực và phối hợp hành động của một nhóm người hay một cộng đồng người để đạt được các mục tiêu đề ra một cách hiệu quả nhất” [12].

#### **1.2.1.2. Quản lý giáo dục**

Quản lý giáo dục là hệ thống những tác động có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý trong hệ thống giáo dục, là sự điều hành hệ thống giáo dục quốc dân, các cơ sở giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài. Quản lý giáo dục là hoạt động điều hành, phối hợp các lực lượng giáo dục nhằm đẩy mạnh công tác giáo dục theo yêu cầu phát triển xã hội.

### **1.2.2. Quản lý trường học**

Quản lý trường học là hoạt động của các cơ quan quản lý nhằm tập hợp và tổ chức các hoạt động của giáo viên, học sinh và các lực lượng giáo dục khác, cũng như huy động tối đa các nguồn lực giáo dục để nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo trong nhà trường.

### **1.2.3 Tính trách nhiệm và giải quyết tính trách nhiệm**

#### **1.2.3.1. Trách nhiệm và tính trách nhiệm**

Trách nhiệm không chỉ là năng lực, ý thức về hậu quả của hành vi, mà còn là bản thân việc thực hiện hành vi đó của chủ thể đối với đối tượng được xem xét tương quan cá nhân với cộng đồng xã hội; và “Việc thực thi trách nhiệm là cách thức để con người điều chỉnh hành vi của mình sao cho lợi ích của cá nhân phù hợp với lợi ích của cộng đồng. Do đó, có thể nói trách nhiệm là phương tiện để con người kích thích hay kiềm chế hành động của mình theo hướng sao cho đạt được sự thống nhất giữa lợi ích của cá nhân với lợi ích của cộng đồng; ... nó bị quy định bởi những nhu cầu phát triển của đời sống con người và được hình thành trong quá trình điều chỉnh lợi ích giữa người và người”.

“Trách nhiệm” theo Từ điển tiếng Việt là “Điều phải làm, phải gánh vác hoặc phải nhận lấy về mình”; hay “được hiểu là sự ràng buộc đối với lời nói, hành vi của mình, bảo đảm làm đúng đắn, nếu sai trái thì phải chịu phần hậu quả”; hoặc “là phần việc được giao cho hoặc coi như được giao cho, phải bảo đảm làm tròn, nếu kết quả không tốt thì phải gánh chịu phần hậu quả”. Và “trách nhiệm là phải bảo đảm làm tròn những sự việc được giao cho. Nếu kết quả không tốt thì phải gánh chịu hậu quả”

Tính trách nhiệm là phẩm chất khi cá nhân hiểu được trách nhiệm là gì và nhận thức được tầm quan trọng của trách nhiệm, và thực hiện hành vi, hành động phù hợp với bốn phận, nghĩa vụ của bản thân- nghĩa là thể hiện sự thống nhất giữa nhận thức, thái độ và hành vi.

### **1.3. Giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS**

#### **1.3.1. Khái niệm**

Giáo dục là một quá trình tác động có ý thức của nhà giáo dục đến người được giáo dục bằng những nội dung, phương pháp phù hợp để đạt mục đích giáo dục và giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS là một quá trình toàn vẹn. Như vậy, giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS là một quá trình tác động có ý thức của nhà giáo dục đến học sinh bằng những nội dung giáo dục tính trách nhiệm, phương pháp giáo dục tính trách nhiệm để đạt được mục đích giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS, có nghĩa là phải giúp HS nhận thức được bản chất của trách nhiệm và các biểu hiện của trách nhiệm; giúp HS tin rằng: trách nhiệm là nền tảng đạo đức, pháp luật mà con người sống trong xã hội phải có, từ đó các em có động lực, tự giác thực hiện các bốn phận, nghĩa vụ của bản thân.

#### **1.3.2. Một số vấn đề cơ bản trong giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS**

##### **1.3.2.1. Đặc điểm tâm – sinh lí của học sinh Trung học cơ sở**

Lứa tuổi học sinh THCS bao gồm những em bao gồm những em từ 11,12 tuổi đến 14,15 tuổi, đang theo học từ lớp 6 đến lớp 9 trường THCS.

Trên thực tế đa số các em học sinh THCS đã bước vào lứa tuổi thiếu niên nên người ta gọi lứa tuổi này là lứa tuổi thiếu niên.

\* Sự biến đổi về mặt giải phẫu sinh lí ở lứa tuổi học sinh Trung học cơ sở

Đây là lứa tuổi phát triển mạnh mẽ nhưng không đều về mặt cơ thể. Tâm vóc của các em lớn lên trông thấy. Sự phát triển của hệ xương mà chủ yếu là sự phát triển của các xương tay, xương chân rất nhanh nhưng xương ngón tay, ngón chân phát triển chậm. Vì thế ở lứa tuổi này các em không mập béo, mà cao, gầy và thiếu cân đối, các em có vẻ lóng ngóng, vụng về của mình mà cố gắng che giấu nó bằng điệu bộ không tự nhiên, cầu kì, tỏ ra mạnh bạo, can đảm để người khác không chú ý tới vẻ bề ngoài của mình.

\* Sự phát triển trí tuệ của học sinh Trung học cơ sở

Lứa tuổi này có khả năng phân tích, tổng hợp phức tạp hơn khi tri giác các sự vật, hiện tượng. Khối lượng tri giác tăng lên, tri giác trở nên có kế hoạch, có trình tự hoàn thiện hơn.

Hoạt động tư duy của lứa tuổi này có những biến đổi cơ bản. Do nội dung các môn học phong phú, đa dạng, phức tạp đòi hỏi tính chất mới mẻ của việc lĩnh hội tri thức, đòi hỏi phải dựa vào tư duy độc lập, khả năng khái quát hóa, trừu tượng hóa, so sánh, phán đoán mới rút ra được kết luận, mới hiểu được tài liệu học. Vì thế tư duy của học sinh THCS đã phát triển ở mức cao.

\* Hoạt động giao tiếp của lứa tuổi học sinh Trung học cơ sở

Lứa tuổi này có nhu cầu mở rộng quan hệ với người lớn và mong muốn người lớn quan hệ với nó một cách bình đẳng như người lớn, không muốn người lớn coi nó như trẻ con trước đây nữa.

\* Sự phát triển nhân cách của học sinh Trung học cơ sở

Sự hình thành tự ý thức

Ở lứa tuổi này, đặc điểm quan trọng về tự ý thức của lứa tuổi này là sự mâu thuẫn giữa nhu cầu tìm hiểu bản thân với kĩ năng chưa đầy đủ để phân tích đúng đắn sự biểu lộ của nhân cách.

Sự hình thành tình cảm

Tình cảm của lứa tuổi này có một đặc điểm nổi bật là dễ xúc động, dễ bị kích động, tình cảm còn mang tính chất bùng nổ. Nhiều khi do hoạt động thần kinh không cân bằng, thường quá trình hưng phấn mạnh hơn quá trình ức chế mà khiến các em không thể kiềm chế nổi.

1.3.2.2. Các thành tố chủ yếu trong việc giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở

a. Mục đích giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở

\* Mục tiêu chung: Giáo dục tính trách nhiệm giúp học sinh có khả năng thể hiện các giá trị trách nhiệm bằng những hành động, hành vi, việc làm có trách nhiệm trong cuộc sống.



\* Mục tiêu cụ thể: được thể hiện ở ba mặt: nhận thức, thái độ, hành vi.

- Về nhận thức: Giáo dục tính trách nhiệm giúp học sinh hiểu được sâu sắc bản chất của giá trị tính trách nhiệm, biểu hiện, vai trò của giá trị tính trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, xã hội và đặc biệt là trong hoạt động học tập, rèn luyện để đáp ứng với yêu cầu ngày càng cao của xã hội.

- Về thái độ: Tích cực thể hiện các giá trị trách nhiệm trong cuộc sống và trong học tập, rèn luyện.

- Về hành vi: Giáo dục tính trách nhiệm giúp học sinh có cơ hội được trải nghiệm và thể hiện các giá trị trách nhiệm đối với bản thân, đối với người khác trong cuộc sống và học tập đặc biệt là trong mối quan hệ với thầy cô, bạn bè, chỉ dẫn cách thức để học sinh có khả năng thể hiện tính trách nhiệm, vượt qua những rào cản khi thể hiện các hành động, hành vi, việc làm có trách nhiệm.

b. Nội dung giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở

Giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở có các nội dung sau:

+ Giáo dục cho học sinh tính trách nhiệm đối với bản thân.

+ Giáo dục cho học sinh có trách nhiệm đối với học tập, với trường, với lớp.

+ Giáo dục cho học sinh tính trách nhiệm đối với gia đình:

+ Giáo dục cho học sinh tính trách nhiệm đối với cộng đồng:

c. Hình thức, phương pháp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở

\* Hình thức giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở: Diễn đàn; Câu lạc bộ; Trục nhật, Lao động vệ sinh; Trang trí trường lớp; Phong trào thi đua; Quyên góp ủng hộ; Hoạt động tình nguyện; Dự án; Thi đố; Hội diễn văn nghệ; Hoạt động ngoài giờ lên lớp;

b. Phương pháp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS

Ngoài những phương pháp dạy học cơ bản như thuyết trình, vấn đáp, giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS thường tập trung vào các phương pháp và kỹ thuật sau đây: Phương pháp hợp tác theo nhóm; Phương pháp động não; Phương pháp đóng vai; Phương pháp trò chơi; Phương pháp dự án; Phương pháp nêu vấn đề và giải quyết vấn đề; Phương pháp tính huống; Phương pháp nêu gương; Phương pháp khen thưởng.

d. Con đường giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở

+ Thông qua những bài học cơ bản về tính trách nhiệm theo chủ đề; lồng ghép vào các môn học; thông qua các hoạt động Đoàn, Đội; thông qua hoạt động ngoài giờ lên lớp; thông qua môi trường văn hóa học đường; thông qua việc tự giáo dục của học sinh

e. Kiểm tra, đánh giá giáo dục TTN cho học sinh THCS

#### **1.4. Quản lý giáo dục tính trách nhiệm của người hiệu trưởng**

Quản lý GD TTN cho HS chính là quản lý kế hoạch, nội dung chương trình, phương pháp, hình thức tổ chức, sự phối hợp các lực lượng trong và ngoài nhà trường nhằm thực hiện mục tiêu các nhiệm vụ GD rèn luyện TTN ở HS.

##### **1.4.1. Xây dựng kế hoạch quản lý GD TTN**

Đây là một phần quan trọng trong toàn bộ hệ thống kế hoạch quản lý trường học. Như vậy khi lập kế hoạch người cán bộ quản lý cần phải chú ý:

- Đảm bảo tính thống nhất giữa mục tiêu GD TTN với mục tiêu GD chung trong nhà trường.

- Trong kế hoạch phải chọn nội dung, hình thức hoạt động đa dạng, thiết thực, phù hợp với hoạt động tâm sinh lý học sinh để có hiệu quả GD cao.

- Kế hoạch giáo dục TTN qua các cuộc thi, hoạt động văn nghệ, hoạt động ngoại khóa, trải nghiệm theo chủ điểm.

- Để có tính hiệu quả cao, kế hoạch phải cụ thể đến từng tuần, tháng, kỳ và cả năm học.

Các kế hoạch phải đảm bảo tính vừa phải, tính bao quát, tính cụ thể, tính khả thi.

##### **1.4.2. Tổ chức thực hiện giáo dục TTN**

Tổ chức thực hiện giáo dục KNS đó chính là giai đoạn hiện thực hóa những ý tưởng đã được nêu trong kế hoạch để đưa nhà trường từng bước đi lên. Các công việc cơ bản gồm:

- Thành lập ban chỉ đạo;

- Phân công nhiệm vụ cho từng bộ phận, từng thành viên;

- Xây dựng và ban hành các quy chế, nội quy, quy định, tiêu chuẩn, chế độ có liên quan đến công tác GD TTN;

- Phân bổ kinh phí và các điều kiện vật chất cho việc thực hiện kế hoạch;

- Tổ chức tốt các hoạt động theo qui mô lớn, phối hợp với các lực lượng giáo dục khác trong việc GD TTN cho học sinh;

- Giúp chủ nhiệm lớp, lớp tiến hành hoạt động ở đơn vị mình có hiệu quả;

- Xây dựng, củng cố đội ngũ GVCN thành lực lượng GD TTN nòng cốt.

##### **1.4.3. Chỉ đạo thực hiện giáo dục TTN**

Chỉ đạo thực hiện kế hoạch trong trường THCS là một hoạt động thường xuyên, liên tục và được tiến hành trong suốt cả năm học. Người cán

bộ quản lý phải chỉ đạo trên tất cả các hoạt động của nhà trường trong đó có giáo dục TTN.

- + Chỉ đạo qua hoạt động dạy học của giáo viên bộ môn
- + Chỉ đạo đội ngũ tham gia giáo dục TTN cho học sinh THCS
- + Chỉ đạo GVCN lớp trong hoạt động giáo dục TTN cho học sinh
- + Chỉ đạo phối hợp các lực lượng giáo dục khác

#### ***1.4.4. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện giáo dục TTN***

Kiểm tra, đánh giá là khâu rất quan trọng trong quá trình quản lý. Muốn kiểm tra, đánh giá chính xác việc thực hiện kế hoạch giáo dục KNS, người cán bộ quản lý phải chú ý tới các nội dung sau:

- Xác định được hình thức kiểm tra;
- Xây dựng được tiêu chí đánh giá
- Tổng kết đánh giá, xếp loại từ đó khen, chê kịp thời và có những điều chỉnh hợp lý nhằm thực hiện tốt những mục tiêu đề ra.

### **1.5. Những yếu tố ảnh hưởng đến quản lý giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS**

#### ***1.5.1. Môi trường gia đình***

Môi trường gia đình góp phần rất lớn trong việc hình thành nhân cách và sự tự nhận thức của các thành viên. Môi trường gia đình không bền vững, ẩn chứa nhiều yếu tố tiêu cực tất yếu dẫn đến nhận thức sai lầm, góp sức tạo ra những tính cách xấu, thiếu sức đề kháng đối với tác động xấu của xã hội và nhà trường của các thành viên đặc biệt là lứa tuổi chưa thành niên.

#### ***1.5.2. Môi trường nhà trường***

Thực trạng môi trường nhà trường tác động đến học sinh THCS rất phong phú với nhiều đối tượng khác nhau. Môi trường nhà trường chính là nội dung và yếu tố có tính quyết định trong việc hình thành ý thức trách nhiệm cho học sinh. Nó là một nhân tố mạnh mẽ tạo nên nhân phẩm, đạo đức của trẻ.

#### ***1.5.3. Môi trường xã hội***

Môi trường xã hội là sự tác động thường xuyên, hàng ngày của các hiện tượng chính trị, kinh tế, xã hội đối với nhận thức, hiểu biết của học sinh, điều chỉnh thế giới quan, nhân sinh quan của các em theo các chiều hướng khác nhau, đa dạng và khá phức tạp, có khi các em rất khó phân biệt được thật và giả, tốt và xấu, hiện tượng và bản chất. Môi trường xã hội chính là thuốc thử hàng đầu thử thách trí tuệ, nhân cách, phẩm giá con người đối với học sinh THCS.

#### ***1.5.4. Đặc điểm tâm lý của học sinh THCS***

VỀ MẶT SINH LÝ

Lứa tuổi học sinh THCS là lứa tuổi lớp 6 đến lớp 9, giai đoạn phát triển của trẻ từ 11 đến 15, 16 tuổi. Lứa tuổi này có một vị trí đặc biệt và tầm quan trọng trong thời kỳ phát triển của trẻ em vì nó là thời kỳ chuyển tiếp từ tuổi thơ sang tuổi trưởng thành và được phản ánh bằng những tên gọi khác nhau như: “thời kỳ quá độ”, “tuổi khó bảo”, “tuổi khủng hoảng”, “tuổi bất trị”.

### **Tiểu kết chương 1**

Tính trách nhiệm vừa là phẩm chất nhân cách vừa là năng lực thực hiện bổn phận, nghĩa vụ của mình và người có trách nhiệm là người thể hiện sự nhận thức đúng đắn về trách nhiệm của mình đối với bản thân và người khác thông qua thái độ, hành vi trách nhiệm để đem lại kết quả tốt đẹp trên nền tảng chuẩn mực đạo đức và pháp lý. Vì vậy, tính trách nhiệm rất cần thiết trong đời sống xã hội và là một trong những phẩm chất nhân cách quan trọng của học sinh THCS.

Giáo dục tính trách nhiệm cho HS cần phải dựa trên việc tổ chức cho các em được trải nghiệm, đánh giá tầm quan trọng của giá trị trách nhiệm và thể hiện giá trị trách nhiệm thông qua kỹ năng đảm nhận trách nhiệm, kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm, từ đó hình thành thói quen trách nhiệm đối với bản thân, đối với nhiệm vụ học tập, các công việc được giao ở nhà trường, trách nhiệm thực hiện các công việc được giao ở gia đình, trách nhiệm tham gia các hoạt động, phong trào ở địa phương ....

## **Chương 2. THỰC TRẠNG GIÁO DỤC TÍNH TRÁCH NHIỆM VÀ QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TÍNH TRÁCH NHIỆM CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

### **2.1. Mục tiêu, nội dung, đối tượng và phương pháp khảo sát**

#### **2.1.1. Mục tiêu khảo sát**

Tìm hiểu thực trạng tính trách nhiệm của HS THCS và thực trạng giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS tại huyện Mộc Châu, để từ đó có cơ sở thực tiễn đề xuất biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho HS có hiệu quả.

#### **2.1.2. Nội dung khảo sát**

- Thực trạng nhận thức của học sinh THCS về trách nhiệm và thực hiện trách nhiệm của học sinh THCS ở các phương diện: Trách nhiệm đối với bản thân; Trách nhiệm đối với học tập, trường, lớp; Trách nhiệm đối với gia đình; Trách nhiệm đối với cộng đồng.

- Thực trạng quản lý giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS

#### **2.1.3. Đối tượng, địa bàn khảo sát**

Đối tượng khảo sát: CBQL, GV, CMHS và học sinh các trường THCS trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

Địa bàn khảo sát: Các trường Trung học cơ sở trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

#### **2.1.4. Phương pháp khảo sát**

2.1.4.1. Phương pháp điều tra bằng phiếu hỏi Phương pháp điều tra được tiến hành khảo sát cho đối tượng là HS, CBQL + GV và CMHS;

2.1.4.2. Phương pháp điều tra bằng phỏng vấn

### **2.2. Thực trạng về tính trách nhiệm cho học sinh THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.**

#### **2.2.1 Vài nét về khách thể nghiên cứu**

#### **2.2.2. Thực trạng giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.**

2.2.2.1. Nhận thức của giáo viên về giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

2.2.2.2. Đánh giá của cán bộ quản lý, giáo viên về mức độ thực hiện tính trách nhiệm của học sinh Trung học cơ sở.

a. Mức độ thực hiện tính trách nhiệm đối với bản thân

Tính trách nhiệm của cá nhân được thể hiện trước hết là tính trách nhiệm đối với bản thân. Trước khi thể hiện được tính trách nhiệm với người khác, với tập thể, với cộng đồng xã hội. Để có thể đánh giá đúng thực trạng

vấn đề này, tác giả luận văn tiến hành điều tra đánh giá của CBQL(20) và giáo viên (100) về mức độ thực hiện tính trách nhiệm đối với bản thân của học sinh với khách thể nghiên cứu là N=120. Kết quả nghiên cứu được phản ánh trong bảng 2.2:

**Bảng 2.2: Mức độ thực hiện tính trách nhiệm đối với bản thân của học sinh (N=120)**

TT	Biểu hiện tính trách nhiệm đối với bản thân của học sinh trung học cơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Kết quả			
		Tổng điểm	$\bar{x}$	Độ lệch chuẩn	Thứ bậc
1	Tự chăm sóc sức khỏe	308	2.57	0.86	3
2	Giữ chữ tín và lời hứa của mình	288	2.40	0.94	5
3	Em tự giữ an toàn phòng tránh những tai nạn, thương tích có thể xảy ra	281	2.34	0.93	6
4	Khi quyết định một vấn đề nào đó, em lường trước hậu quả đối với mình	274	2.28	0.97	7
5	Em xác định mục tiêu và kế hoạch để phát triển bản thân	289	2.41	0.93	4
6	Em có rút kinh nghiệm sau mỗi lần phạm lỗi. Trách nhiệm đối với học tập, trường, lớp	316	2.63	0.85	2
7	Em tự giác thực hiện các quy định, nội quy học tập, trường, lớp.	352	2.93	0.82	1
<b>Trung bình</b>		<b>2.51</b>			

Nhận xét:

Qua số liệu thống kê ở bảng 2.2 cho thấy: Các nghiệm thể nghiên cứu đã bước đầu có nhận thức đúng về ý nghĩa của việc GD TTN cho HS THCS. Điểm số trung bình ở mức 2 (mức TB) với ĐTB = 2.51.

b. Mức độ thực hiện tính trách nhiệm đối với trường, lớp của HS THCS.

Đây là biểu hiện thể hiện tính trách nhiệm của cá nhân trước nhóm, trước tập thể và trước cộng đồng của cá nhân. Để đánh giá thực trạng này, tôi tiến hành điều tra nhận thức của 120 giáo viên, cán bộ quản lý các trường THCS trên địa bàn huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La về nội dung đánh giá mức độ thực hiện tính trách nhiệm của HS THCS.

Kết quả nghiên cứu, điều tra được tổng hợp qua bảng phân tích thống kê 2.3:

**Bảng 2.3: Đánh giá của giáo viên về mức độ thực hiện TTN đối với trường, lớp của HS (N=120)**

TT	Trách nhiệm đối với trường, lớp của học sinh THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Kết quả			
		Tổng điểm	$\bar{x}$	Độ lệch chuẩn	Thứ bậc
1	Tích cực, chủ động chiếm lĩnh trau dồi các kỹ năng trong các môn học	371	3.0 9	0.74	8
2	Không gian dỗi trong thi cử	394	3.2 8	0.58	3
3	Tự giác học bài và làm bài ở nhà	372	3.1 0	0.73	7
4	Kính trọng giáo viên	426	3.5 5	0.5	1
5	Chuẩn bị bài mới trước khi đến lớp	392	3.2 7	0.59	4
6	Chủ động lập kế hoạch cụ thể cân bằng giữa việc học và giải trí	340	2.8 3	0.94	10
7	Tích cực tham gia các hoạt động do trường, lớp tổ chức	385	3.2 1	0.63	6
8	Nghiên cứu, tìm tòi trong quá trình học tập	386	3.2 2	0.62	5
9	Rút kinh nghiệm trong quá trình học tập	406	3.3 8	0.54	2
10	Chia sẻ công việc, chủ động hoàn thành các nhiệm vụ được giao với bạn bè và nhóm học tập	361	3.0 1	0.77	9
<b>Trung bình</b>		<b>3833</b>	<b>3.1 9</b>		

Nhận xét:

Số liệu thống kê qua bảng 2.3. cho thấy: đánh giá của giáo viên, cán bộ quản lý về việc thực hiện tính trách nhiệm của học sinh THCS đối với trường lớp khá cao, đều ở mức độ tốt (ĐTB = 3.19).

c. Mức độ thực hiện tính trách nhiệm đối với gia đình của HS THCS

Chúng tôi đánh giá tính trách nhiệm của các em thông qua việc thể hiện bổn phận, trách nhiệm của cá nhân trước các thành viên trong gia đình, đóng góp công sức trong gia đình. Kết quả khảo sát được thể hiện qua bảng 2.4

**Bảng 2.4: Đánh giá của giáo viên về mức độ thực hiện tính trách nhiệm đối với gia đình của học sinh (N = 120)**

TT	Trách nhiệm đối với gia đình của học sinh THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Kết quả			
		Tổng điểm	$\bar{x}$	Độ lệch	Thứ bậc

				<b>chuẩn</b>	
1	Thể hiện bốn phận yêu quý, kính trọng, biết ơn, hiếu thảo, phụng dưỡng cha mẹ và yêu thương mọi người trong gia đình bằng hành vi và thói quen	395	3.2 9	0.58	3
2	Chăm sóc ba mẹ khi ốm đau	404	3.3 7	0.66	1
3	Cố gắng thực hiện những công việc gia đình mà cha mẹ giao cho	397	3.3 1	0.69	2
4	Em chủ động làm những việc cần phải làm để chung sức, chia sẻ với cha mẹ, gia đình	372	3.1 0	0.78	4
5	Sẵn sàng đóng góp công sức của mình vì hạnh phúc gia đình, vì người thân, ruột thịt	357	2.9 8	0.93	5
<b>Trung bình</b>		<b>1925</b>	<b>3.2 1</b>		

- Số liệu thống kê qua bảng 2.4. cho thấy: Giáo viên, cán bộ quản lý đánh giá khá tốt về tinh thần trách nhiệm của học sinh THCS đối với gia đình (với ĐTB = 3.21).

d. Mức độ thực hiện tính trách nhiệm đối với cộng đồng, đất nước của học sinh Trung học cơ sở.

Đó là tinh thần trong hành vi ứng xử đối với cộng đồng nơi học sinh sinh sống, là thái độ trách nhiệm đối với quê hương, đất nước; đối với dân tộc.

**Bảng 2.5: Đánh giá của giáo viên về mức độ thực hiện tính trách nhiệm đối với cộng đồng, đất nước của học sinh (N = 120)**

TT	Trách nhiệm đối với cộng đồng, đất nước của học sinh THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Kết quả			
		Tổng điểm	$\bar{x}$	Độ lệch chuẩn	Thứ bậc
1	Chủ động học hỏi để hiểu biết về các chính sách, vấn đề xã hội	319	2.6 6	0.97	14
2	Tham gia các hoạt động công ích, xã hội	332	2.7 7	0.96	13
3	Tham gia các hoạt động từ thiện, nhân đạo	345	2.8 8	0.95	12
4	Tham gia các hoạt động tập thể	359	2.9 9	0.94	11
5	Tham gia các hoạt động lao động ở địa	366	3.0	0.91	10



	phương		5		
6	Thể hiện hành vi KHÔNG vi phạm pháp luật	402	3.3 5	0.79	4
7	Thể hiện hành vi KHÔNG vi phạm những quy ước của cộng đồng nơi cư trú	403	3.3 6	0.75	3
8	Chấp hành quy định của cộng đồng	413	3.4 4	0.59	1
9	Thực hiện các tiêu chí xây dựng tổ dân phố, gia đình văn hóa	396	3.3 0	0.61	5
10	Thực hiện hoạt động hưởng ứng giờ trái đất	408	3.4 0	0.60	2
11	Thực hiện các biện pháp phòng tránh biến đổi khí hậu	371	3.0 9	0.93	9
12	Thể hiện hành động KHÔNG phân biệt chủng tộc	373	3.1 1	0.92	8
13	Tham gia các phong trào, hoạt động chống đói nghèo	376	3.1 3	0.92	7
14	Thực hiện các hành động bảo vệ môi trường	382	3.1 8	0.91	6
<b>Trung bình</b>		<b>5245</b>	<b>3.1 2</b>		

Số liệu thống kê qua bảng 2.5. cho thấy: Giáo viên cán bộ đánh giá khá tốt về tinh thần trách nhiệm của học sinh THCS đối với cộng đồng, đất nước (ĐTB = 3.12).

e. Đánh giá về hiệu quả giáo dục tính trách nhiệm của học sinh Trung học sơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

**Bảng 2.6: Đánh giá về hiệu quả giáo dục tính trách nhiệm của học sinh Trung học sơ sở huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.**

TT	Tính hiệu quả	Đánh giá			
		GV, CBQL (N=120)		PH HS (N=50)	
		SL	%	SL	%
1	Rất hiệu quả	20	16.67	21	42
2	Hiệu quả	45	37.50	15	30
3	Bình thường	30	25.00	8	16
4	Không hiệu quả	25	20.83	6	12

Giáo viên, cán bộ quản lý và phụ huynh học sinh đã có đánh giá tích cực về tính hiệu quả trong giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS.

### **2.2.3. Thực trạng quản lý giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.**

2.2.3.1. *Thực trạng nhận thức về tầm quan trọng quản lý giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở*

Để đánh giá đúng thực trạng quản lý giáo dục tinh thần trách nhiệm cho học sinh, chúng tôi tiến hành tìm hiểu nhận thức của các chủ thể quản lý giáo dục về tầm quan trọng của hoạt động quản lý như thế nào để nâng cao chất lượng giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS. Tác giả tiến hành nghiên cứu với câu hỏi: Theo Thầy/cô, quản lý giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh trung học cơ sở có tầm quan trọng như thế nào? Kết quả nghiên cứu được tổng hợp qua bảng 2.7.

**Bảng 2.7: Đánh giá về tầm quan trọng của quản lý giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.**

<b>TT</b>	<b>Tầm quan trọng</b>	<b>SL</b>	<b>%</b>
<b>1</b>	Rất quan trọng	<b>61</b>	50.83
<b>2</b>	Quan trọng	<b>45</b>	37.50
<b>3</b>	Ít quan trọng	<b>14</b>	11.67
<b>4</b>	Không quan trọng	<b>0</b>	0

Giáo viên, cán bộ quản lý đánh giá cao tầm quan trọng của quản lý giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS. Họ ý thức được vai trò của hoạt động này trong việc nâng cao hiệu quả giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS:

#### *2.2.3.2. Quản lý xây dựng kế hoạch GD TTN*

Trong công tác quản lý, hoạt động xây dựng kế hoạch là rất quan trọng. Chúng tôi tiến hành lấy ý kiến đánh giá của GV, CBQL và phụ huynh học sinh về vấn đề này.

#### *2.2.3.3. Quản lý tổ chức thực hiện giáo dục TTN*

#### *2.2.3.4. Quản lý chỉ đạo thực hiện giáo dục TTN*

#### *2.2.3.5. Kiểm tra, đánh giá việc thực hiện giáo dục TTN*

#### *2.2.3.6. Thực trạng các yếu tố ảnh hưởng*

### **2.2.4. Đánh giá chung**

#### *2.2.4.1. Những kết quả đạt được*

#### *2.2.4.2. Một số bất cập, hạn chế.*

Một số CBQL và GV còn xem xét hoạt động giáo dục tính trách nhiệm phiến diện chỉ ở góc độ là một hoạt động giáo dục như các hoạt động giáo dục khác trong nhà trường mà chưa quan tâm rằng *giáo dục hướng nền tảng giá trị sống là cốt lõi để hình thành kỹ năng sống* là tinh thần bao trùm mục tiêu giáo

dục nên mức độ nhận thức và vận dụng trong công tác quản lý và giáo dục còn nhiều hạn chế.

Lực lượng giáo dục chủ yếu là đội ngũ GV trong các nhà trường với vốn kiến thức và năng lực tổ chức về các hoạt động mang tính giáo dục tính trách nhiệm chưa sâu rộng.

Công tác kiểm tra đánh giá, tư vấn thúc đẩy dành cho hoạt động giáo dục tính trách nhiệm của nhà trường hầu hết chưa được quan tâm đúng mức, đặc biệt chưa có một chính sách động viên, khích lệ dành cho hoạt động giáo dục này.

Chất lượng giáo viên chưa đồng đều, sinh hoạt tổ chuyên môn còn nặng về hình thức, chưa đi vào chiều sâu; chưa đặt yêu cầu giáo dục kỹ năng sống thành những quy định thi đua.

## Tiểu kết chương 2

Qua khảo sát thực trạng giáo dục tính trách nhiệm của HS THCS trên địa bàn huyện Mộc Châu, chúng tôi đưa ra một số kết luận như sau:

- Về thực hiện trách nhiệm (đối với bản thân, gia đình, học tập, trường lớp, cộng đồng): Hầu hết các em HS THCS được đánh giá mức độ thực hiện xếp loại trung bình. Nhưng HS nữ được đánh giá mức độ thực hiện trách nhiệm cao hơn và ổn định hơn HS nam.

- Về mục tiêu giáo dục tính trách nhiệm: GV khá thường xuyên giáo dục giá trị trách nhiệm, chưa chú trọng đến việc giáo dục kỹ năng đảm nhận trách nhiệm và kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm.

- Về nội dung giáo dục: Các nội dung giáo dục chỉ mới được GV quan tâm ở mức độ trung bình, và có sự đánh giá không đồng bộ giữa GV và HS ở cả 3 khu vực.

- Về phương pháp giáo dục: Phương pháp Nêu yêu cầu/đặt yêu cầu cho HS; Nêu gương, Trách phạt là những phương pháp được GV sử dụng thường xuyên để giáo dục tính trách nhiệm.

- Về yêu cầu cần đạt giáo dục: GV thường quan tâm đến cấp độ nhận thức về trách nhiệm, ít quan tâm đến làm cho các em tin vào giá trị trách nhiệm qua trải nghiệm, đánh giá và lựa chọn, chưa quan tâm đến hình thành năng lực/ kỹ năng thể hiện trách nhiệm cho HS.

- Về con đường giáo dục: GV khá thường xuyên sử dụng con đường Thông qua tổ chức hoạt động dạy học với các môn học có ưu thế (tích hợp vào môn học) để giáo dục tính trách nhiệm cho HS. GV thỉnh thoảng sử dụng con đường Tham vấn, tư vấn cá nhân hoặc nhóm; Tự giáo dục, tự rèn luyện; Thông qua tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp dưới hình thức giáo dục tính trách nhiệm trong sinh hoạt chào cờ đầu tuần; Thông qua tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp dưới hình thức tích hợp trong tất cả các chủ đề của chương trình giáo dục; Thông qua tổ chức hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp dưới hình thức giáo dục tính trách nhiệm vào các tiết sinh hoạt lớp cuối tuần để giáo dục tính trách nhiệm cho HS; Thông qua các hoạt động học tập, lao động nhóm; Thông qua các hoạt động phối hợp tổ chức hoạt động chính trị xã hội, nhân đạo ở địa phương để giáo dục tính trách nhiệm.

- Về đánh giá tính trách nhiệm được tích hợp trong đánh giá đạo đức, chưa có phương thức đánh giá cụ thể tính trách nhiệm của HS.

- Về những khó khăn và các yếu tố ảnh hưởng: Thời gian và điều kiện phương tiện tổ chức giáo dục là hai yếu tố ảnh hưởng và cũng là khó khăn nhất để làm điều kiện tiên quyết giáo dục tính trách nhiệm.

### **Chương 3. BIỆN PHÁP QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TÍNH TRÁCH NHIỆM CHO HỌC SINH TRUNG HỌC CƠ SỞ HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA**

#### **3.1. Nguyên tắc đề xuất biện pháp**

##### **3.1.2. Nguyên tắc đảm bảo tiếp cận giá trị và kỹ năng sống**

Để đảm bảo việc giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS theo chúng ta cần đảm bảo các yếu tố sau:

- Hình thành niềm tin về sự tất yếu phải có trách nhiệm thông qua giáo dục giá trị trách nhiệm.

- Hình thành kỹ năng ra quyết định có trách nhiệm đối với bản thân; trách nhiệm đối với học tập, trường, lớp; trách nhiệm đối với gia đình; trách nhiệm đối với cộng đồng.

- Hình thành kỹ năng đảm nhận trách nhiệm.

##### **3.1.3. Nguyên tắc đảm bảo tính thực tiễn**

##### **3.1.4. Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống**

Nguyên tắc đảm bảo tính hệ thống của việc đề xuất các biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS đòi hỏi phải:

- Xác định rõ các yếu tố cấu trúc của việc giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS.

- Mô tả cụ thể các yếu tố cấu trúc của hệ thống mới được thiết lập từ sự tích hợp các yếu tố cấu trúc việc giáo dục tính trách nhiệm.

##### **3.1.5. Nguyên tắc đảm bảo tính khả thi**

Để các biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS có tính khả thi và khả thi cao đòi hỏi:

- Các biện pháp được đề xuất phải phù hợp với các quy định về chức năng, nhiệm vụ của trường THCS, thẩm quyền của nhà giáo trong thực hiện nhiệm vụ dạy học và giáo dục.

- Khi đề xuất các biện pháp phải chú ý đến các điều kiện để thực hiện biện pháp. Trong đó cần xác định rõ những yếu tố ảnh hưởng đến tính khả thi đối với các biện pháp như thế nào. Cụ thể, phải xác định được:

- Nhân lực để thực hiện biện pháp.
- Thời gian và không gian thực hiện biện pháp.
- Các hoạt động cơ bản phải triển khai.
- Các nguồn lực, vật chất, tài chính cần khai thác, huy động để thực hiện các hoạt động.
- Các rào cản của phong tục, tập quán,...

##### **3.1.6. Nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả**

Các biện pháp đề xuất phải đảm bảo hiệu quả cao về mặt giáo dục nhưng có sự đầu tư ít nhất.

### 3.2. Các biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La

3.2.1. **Biện pháp 1: Tổ chức các chủ đề chuyên biệt để giáo dục tính trách nhiệm trong giờ sinh hoạt lớp và khích lệ tự rèn luyện tính trách nhiệm của học sinh**

3.2.2. **Biện pháp 2: Tích hợp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS qua tổ chức hoạt động dạy học các môn học**

3.2.3. **Biện pháp 3: Tích hợp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS thông qua tổ chức các hoạt động tập thể/ hoạt động trải nghiệm sáng tạo**

3.2.4. **Biện pháp 4: Giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh bằng kỷ luật tích cực thực hiện nội quy trường, lớp.**

3.2.5. **Biện pháp 5: Phối hợp chặt chẽ với gia đình để tạo cơ hội giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh.**

3.2.6. **Biện pháp 6: Phối hợp với các lực lượng trong cộng đồng để tạo cơ hội giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh**

#### 3.2.7. **Mối quan hệ giữa các biện pháp**

Mỗi biện pháp đều có những vị trí và vai trò nhất định trong quá trình quản lý giáo dục. Tuy nhiên, không có biện pháp nào là vạn năng, Mỗi biện pháp đều có những ưu điểm và những hạn chế nhất định. Đồng thời mỗi biện pháp quản lý phải được thực hiện trong những điều kiện nhất định.

### 3.4. **Khảo nghiệm tính cần thiết và tính khả thi của các biện pháp**

#### 3.4.1. **Khảo nghiệm tính cần thiết**

Qua phiếu trưng cầu ý kiến của 120 người là CBQL, GV chủ nhiệm, giáo viên giảng dạy môn học của các trường, kết quả thu được như sau:

**Bảng 3.1: Kết quả khảo nghiệm về tính cần thiết của một số biện pháp quản lý hoạt động GD TTN cho HS THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La**

T T	Biện pháp	Tính cần thiết (N=120)				
		Rất cần thiết (%)	Cần thiết (%)	Không cần thiết (%)	$\bar{x}$	Thứ bậc
1	Biện pháp 1. Tổ chức các chủ đề chuyên biệt để giáo dục tính trách nhiệm trong giờ sinh hoạt lớp và khích lệ tự rèn luyện tính trách nhiệm của học sinh	95.8%	4.2%	0%	2.9 6	3.5

2	Biện pháp 2: Tích hợp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS qua tổ chức hoạt động dạy học các môn học	96.7%	2.5%	0.8%	2.9 6	3.5
3	Biện pháp 3: Tích hợp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS thông qua tổ chức các hoạt động tập thể/ hoạt động trải nghiệm sáng tạo	97.5%	2.5%	0%	2.9 8	1.5
4	Biện pháp 4: Giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh bằng kỹ luật tích cực thực hiện nội quy trường, lớp.	95.0	4.2%	0.8%	2.9 4	5.5
5	Biện pháp 5: Phối hợp chặt chẽ với gia đình để tạo cơ hội giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh.	98.3%	1.7%	0%	2.9 8	1.5
6	Biện pháp 6: Phối hợp với các lực lượng trong cộng đồng để tạo cơ hội giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh	95.0%	4.2%	0.8%	2.9 4	5.5
<b>Trung bình</b>					<b>2.9 6</b>	

Từ kết quả khảo nghiệm trên có thể rút qua bảng 3.1, có thể rút ra những kết luận như sau:

- Tất cả các biện pháp đề xuất đảm bảo tính cần thiết. Đa số CBQL và GV đều đánh giá cao sự cần thiết của các biện pháp phối hợp giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS. Điểm trung bình chung cho các biện pháp đề xuất khá cao: 2.96.

### 3.4.2. Khảo nghiệm tính khả thi các biện pháp đề xuất

**Bảng 3.2: Kết quả khảo nghiệm về tính khả thi của một số biện pháp quản lý hoạt động GD TTN cho HS THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La**

T T	Biện pháp	Tính Khả thi (N=120)				
		Rất cần thiết (%)	Cần thiết (%)	Không cần thiết (%)	$\bar{x}$	Th ứ bậc
1	Biện pháp 1. Tổ chức các chủ đề	94.2%	4.2%	1.7%	2.9	1

	chuyên biệt để giáo dục tính trách nhiệm trong giờ sinh hoạt lớp và khích lệ tự rèn luyện tính trách nhiệm của học sinh				3	
2	Biện pháp 2: Tích hợp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS qua tổ chức hoạt động dạy học các môn học	95.0%	1.7%	3.3%	2.9 2	2
3	Biện pháp 3: Tích hợp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS thông qua tổ chức các hoạt động tập thể/ hoạt động trải nghiệm sáng tạo	93.3%	4.2%	2.5%	2.9 1	3
4	Biện pháp 4: Giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh bằng kỷ luật tích cực thực hiện nội quy trường, lớp.	92.5%	4.2%	3.3%	2.8 9	5
5	Biện pháp 5: Phối hợp chặt chẽ với gia đình để tạo cơ hội giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh.	94.2%	0.8%	5.0%	2.8 9	5
6	Biện pháp 6: Phối hợp với các lực lượng trong cộng đồng để tạo cơ hội giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh	99.3%	2.5%	4.2%	2.8 9	5
<b>Trung bình</b>					<b>2.9 0</b>	

Qua kết quả bảng 3.2 cho thấy, cả 6 biện pháp quản lý GD TTN cho HS THCS huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La mà chúng tôi đưa ra đều có tính khả thi cao

### **Tiểu kết chương 3**

1. Đề xuất biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS phải tuân thủ các nguyên tắc như đảm bảo mục tiêu giáo dục, đảm bảo tính thực tiễn, đảm bảo tính hệ thống, đảm bảo tính khả thi, đảm bảo tính hiệu quả

2. Các biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS được đề xuất đó là:

Biện pháp 1. Tổ chức các chủ đề chuyên biệt để giáo dục tính trách nhiệm trong giờ sinh hoạt lớp và khích lệ tự rèn luyện tính trách nhiệm của học sinh

Biện pháp 2: Tích hợp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS qua tổ chức hoạt động dạy học các môn học



Biện pháp 3: Tích hợp giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh THCS thông qua tổ chức các hoạt động tập thể/ hoạt động trải nghiệm sáng tạo

Biện pháp 4: Giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh bằng kỹ luật tích cực thực hiện nội quy trường, lớp.

Biện pháp 5: Phối hợp chặt chẽ với gia đình để tạo cơ hội giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh.

Biện pháp 6: Phối hợp với các lực lượng trong cộng đồng để tạo cơ hội giáo dục tính trách nhiệm cho học sinh

3. Các biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS có mối quan hệ biện chứng với nhau, việc thực hiện đồng bộ các biện pháp sẽ giúp nâng cao hiệu quả giáo dục tính trách nhiệm cho HS trong các trường phổ thông.

4. Quá trình tổ chức thực nghiệm, phân tích và đánh giá kết quả thực nghiệm cho thấy, các biện pháp giáo dục tính trách nhiệm thông qua hoạt động tập thể/ hoạt động TNST có tác động hiệu quả đến ý thức và hành vi của HS.

5. Kết quả của nhóm thực nghiệm cao hơn nhóm đối chứng, đồng thời kết quả có tính ổn định qua hai lần thực nghiệm đã khẳng định tính khả thi và hiệu quả của biện pháp đã đề xuất.

# KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

## 1. Kết luận

Thứ nhất, khẳng định vai trò và ý nghĩa của giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS đối với sự phát triển nhân cách của HS. Giáo dục tính trách nhiệm giúp HS nhận thức đúng đắn về tính trách nhiệm, định hướng cho hành vi tích cực đối với bản thân; gia đình; học tập, trường, lớp; cộng đồng trong việc xây dựng cuộc sống tốt đẹp.

Thứ hai, thực tiễn giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS hiện nay cho thấy, GV và HS đều quan tâm đến giáo dục tính trách nhiệm, nhận thức được tầm quan trọng của tính trách nhiệm tuy nhiên nhận thức về tính trách nhiệm vẫn còn chưa đầy đủ.

Thứ ba, luận văn đã đề xuất 6 biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho HS. Các biện pháp giáo dục tính trách nhiệm cho HS, chúng tôi đã đề xuất nhằm tác động đến nhận thức, thái độ, hành vi để góp phần hoàn thiện và phát triển nhân cách của HS.

## 2. Kiến nghị

Từ kết quả nghiên cứu lý luận và thực tiễn của đề tài, chúng tôi xin đề xuất một số kiến nghị như sau:

- Công tác chỉ đạo đồng bộ, thống nhất giữa các lực lượng tham gia giáo dục tính trách nhiệm cho HS THCS như: Ban giám hiệu, Tổng phụ trách đội, hội phụ huynh, GV, GVCN.... Tính trách nhiệm là một trong những phẩm chất cốt lõi được khẳng định tầm quan trọng trong phác thảo chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (8/2015); tuy nhiên thực tế cho thấy giáo dục tính trách nhiệm hiện nay chủ yếu được thực hiện lồng ghép thông qua các môn học. Do vậy cần thiết có sự thống nhất quan điểm chỉ đạo từ cấp sở, phòng, trường đến cấp tổ, lớp và có sự phối hợp đồng bộ, chặt chẽ, phối hợp giữa các lực lượng giáo dục như: đội thiếu niên, đoàn thanh niên, hội phụ huynh, HS, GV, GVCN.... có chỉ đạo, kiểm tra, giám sát và đánh giá hoạt động.

- Đối với ban giám hiệu tạo sự đồng thuận, nhất quán trong nhận thức của cán bộ, giáo viên, học sinh trong nhà trường về sự cần thiết và tầm quan trọng của việc giáo dục tính trách nhiệm cho HS, tăng cường thời lượng để HS có cơ hội thực hành, trải nghiệm thể hiện tính trách nhiệm

- Đối với các tổ chức thường xuyên tổ chức các hoạt động Đoàn, Đội, hoạt động ngoại khóa, dã ngoại đa dạng để HS có môi trường được trải nghiệm và thể hiện tính trách nhiệm. Tập huấn cho tổng phụ trách Đội về giáo dục tính trách nhiệm để họ sẽ trở thành những người hướng dẫn, định hướng và kết nối HS trong việc tổ chức giáo dục tính trách nhiệm thông qua hoạt động.

- Giáo viên: Vai trò của GV có tầm quan trọng trong giáo dục tính trách

nhiệm HS THCS; không chỉ đòi hỏi về kiến thức, kinh nghiệm chuyên môn về giáo dục tính trách nhiệm mà còn phải thể hiện phẩm chất trách nhiệm thông qua hoạt động cá nhân, công tác giáo dục. Vì vậy, chúng tôi đề xuất một số kiến nghị sau:

- Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của giáo dục tính trách nhiệm đối với sự phát triển nhân cách của HS.

- Cùng nhà trường, góp phần trang bị cho HS hiểu biết, có niềm tin vào giá trị trách nhiệm để từ đó tạo cơ hội cho các em được đảm nhận trách nhiệm và ra quyết định có trách nhiệm.

- Học tập, nâng cao bồi dưỡng chuyên môn, chia sẻ kinh nghiệm của mình trường hội đồng sư phạm về giáo dục tính trách nhiệm cho HS. Tích cực vận dụng giáo dục tính trách nhiệm vào môn học.

- Luôn cố gắng hoàn thiện bản thân để trở thành tấm gương về lối sống, trở thành hình mẫu về người giáo viên cho HS noi theo.

- Học sinh cần phải ý thức về tầm quan trọng của tính trách nhiệm đối với việc hoàn thiện bản thân, để tự đó có ý thức rèn luyện, tích cực tham gia các hoạt động trải nghiệm, hình thành thái độ, hành vi mang tính trách nhiệm, cụ thể là biểu hiện qua các kỹ năng đảm nhận trách nhiệm và ra quyết định có trách nhiệm qua các phương diện bản thân, gia đình, học tập, trường, lớp, cộng đồng, xã hội, toàn cầu.

- Cần có các kinh phí tổ chức thực hiện như: kinh phí tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, dã ngoại thực tế, ngoại khóa, phòng ốc, máy chiếu, bàn ghế, chương trình, tài liệu, giáo trình về KNS,...

